

1. Viết số hoặc chữ thích hợp vào ô trống :

Đọc số	Viết số	Lớp nghìn			Lớp đơn vị		
		Trăm nghìn	Chục nghìn	Nghìn	Trăm	Chục	Đơn vị
Bốn mươi tám nghìn một trăm mười chín							
	632 730						
		3	6	0	7	1	5

2. Viết vào chỗ chấm (theo mẫu) :

Mẫu : Chữ số 3 trong số 876 325 thuộc hàng trăm, lớp đơn vị.

a) Chữ số 6 trong số 678 387 thuộc hàng, lớp

b) Chữ số 5 trong số 875 321 thuộc hàng, lớp

c) Trong số 972 615, chữ số ... thuộc hàng chục nghìn, lớp nghìn.

d) Trong số 873 291, chữ số ... thuộc hàng chục, lớp

e) Trong số 873 291, chữ số ... thuộc hàng đơn vị, lớp

3. Viết số thích hợp vào ô trống (theo mẫu) :

Số	543 216	254 316	123 456
Giá trị của chữ số 2	200		
Giá trị của chữ số 3			
Giá trị của chữ số 5			

4. Viết số thành tổng (theo mẫu) :

Mẫu : $65763 = 60000 + 5000 + 700 + 60 + 3$.

$73541 =$

$6532 =$

$83071 =$

$90025 =$